

BÁO CÁO
Kết quả thi hành Điều lệ Đảng

Thực hiện Công văn số 2195-CV/BTCTU, ngày 13/4/2023 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về việc phối hợp báo cáo kết quả thi hành Điều lệ Đảng. Ban Thường vụ Thành ủy báo cáo kết quả thi hành Điều lệ Đảng (từ năm 2011 đến nay), cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG (TỪ NĂM 2011 ĐẾN NAY)

Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm là trung tâm chính trị-kinh tế-văn hóa của tỉnh có diện tích tự nhiên 79,38 km², có 15 phường, 01 xã; 115 thôn, khu phố; có hơn 51.000 hộ, dân số trên 168.000 người. Đảng bộ thành phố hiện có 58 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, gồm có 24 đảng bộ cơ sở (trong đó có 16 đảng bộ phường, xã, 05 đảng bộ trường học, 02 đảng bộ quân sự và công an, 01 đảng bộ khối y tế) với 231 chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở và 34 chi bộ cơ sở (gồm các loại hình: Đơn vị sự nghiệp: 07; Phòng, ban Nhà nước: 15; Đảng, Mặt trận, đoàn thể: 11; Doanh nghiệp ngoài nhà nước: 01). Tính đến thời điểm hiện nay toàn Đảng bộ có trên 5.575 đảng viên.

Những năm qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp của các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố, cùng với tinh thần đoàn kết, thống nhất, khắc phục khó khăn, phát huy nội lực, dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, đến nay, thành phố đã đạt được những thành quả quan trọng trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Kinh tế tăng trưởng khá, năng động, khẳng định vai trò trung tâm thương mại - dịch vụ của tỉnh. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng phù hợp với quá trình đô thị hóa và tiềm năng, lợi thế của đô thị biển. Diện mạo đô thị không ngừng đổi mới, khang trang, ngày càng hiện đại. Môi trường đầu tư thuận lợi, khuyến khích phát triển các thành phần kinh tế. Huy động các nguồn lực phát triển chương trình đô thị; triển khai hiệu quả cơ chế chính sách đặc thù của thành phố. Công tác quản lý đô thị được chỉ đạo quyết liệt, đảm bảo trật tự đô thị, vệ sinh môi trường; kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị, dịch vụ công ích,... được triển khai đồng bộ; đầu tư phát triển hạ tầng thành phố ngày càng được khang trang, sáng - xanh - sạch - đẹp - văn

minh. Công tác quản lý tài nguyên - môi trường có nhiều cố gắng, việc tổ chức thu hồi đất, bồi thường và giải phóng mặt bằng được tập trung, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn thành phố. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện theo các tiêu chí nâng cao. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch được tập trung chỉ đạo thực hiện, một số quy hoạch lớn có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển lâu dài của thành phố. Lĩnh vực văn hóa - xã hội, giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm,... có nhiều tiến bộ. An ninh chính trị, trật tự xã hội, an toàn giao thông chuyển biến tốt. Bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, đời sống văn minh đô thị được xây dựng với ý thức tự giác tham gia của cộng đồng dân cư.

Tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Hệ thống chính trị ở địa phương được củng cố và tăng cường. Sự quản lý điều hành của chính quyền các cấp có nhiều tiến bộ. Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên, kịp thời chấn chỉnh, ngăn ngừa các hành vi vi phạm. Vai trò giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội ngày càng thiết thực, hiệu quả.

1. Công tác phổ biến, nghiên cứu, quán triệt Điều lệ, quy định và hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng

Trong những năm qua, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng đặc biệt chú trọng, thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện với quyết tâm chính trị cao và đạt được nhiều kết quả rõ rệt. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện trách nhiệm nêu gương đạt kết quả tích cực. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ được thực hiện quyết liệt, có chuyển biến rõ nét. Hàng năm, qua phân tích, đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên, ngoài việc kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ của địa phương, đơn vị và nhiệm vụ của đảng viên còn kiểm điểm trách nhiệm trong việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05 - CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Công tác nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng từ năm 2011 đến nay được tổ chức nghiêm túc, sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gắn với việc quán

triệt, học tập các chỉ thị, nghị quyết, các quy định, quy chế của Đảng, đã góp phần nâng cao nhận thức của cấp ủy, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong hệ thống chính trị về vai trò, vị trí của Điều lệ Đảng, các quy định và hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng¹. Không ngừng đổi mới, nâng chất lượng và hiệu quả công tác tư tưởng, tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị, từng bước đổi mới việc tổ chức quán triệt, học tập và triển khai thực hiện nghị quyết bằng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện cụ thể, phù hợp với từng địa phương, đơn vị².

Qua học tập, quán triệt hướng dẫn thực hiện quy định thi hành Điều lệ Đảng và quy định về những điều đảng viên không được làm, nhìn chung cấp ủy và đội ngũ cán bộ, đảng viên đã nắm vững những nội dung cơ bản, nâng cao nhận thức, bảo đảm thống nhất về nội dung, phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện từ thành phố đến cơ sở.

2. Việc ban hành các văn bản cụ thể hóa các nội dung trong quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng

Thực hiện Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XI, XII, XIII, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã cụ thể hóa các nội dung Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn Thi hành Điều lệ Đảng trong Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố các nhiệm kỳ 2010 - 2015, 2015 - 2020, 2020 - 2025. Bổ sung, sửa đổi Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy và chỉ đạo các chi, đảng bộ trực thuộc bổ sung, sửa đổi Quy chế làm việc phù hợp với các quy định mới của cấp trên. Những nội dung của Điều lệ Đảng, Quy định, Hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng, nhất là những điểm mới trong các văn bản này cơ bản đã được các cơ quan, tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức làm chuyên trách công tác đảng nắm vững và thi hành, đáp ứng yêu cầu của công tác xây dựng Đảng; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên có chuyển biến rõ nét.

¹ Thực hiện Kế hoạch số 19-KH/TU ngày 05/12/2011 của Tỉnh ủy về tổ chức học tập quán triệt, hướng dẫn thực hiện quy định thi hành Điều lệ Đảng và quy định về những điều đảng viên không được làm, Ban Thường vụ Thành ủy đã xây dựng Kế hoạch tổ chức học tập quán triệt, hướng dẫn thực hiện quy định thi hành Điều lệ Đảng; mở hội nghị triển khai học tập, quán triệt các Quy định số 45, 46, 47-QĐ/TW ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về quy định thi hành Điều lệ Đảng và hướng dẫn cụ thể thi hành Điều lệ Đảng. Kết quả có trên 90% cán bộ, đảng viên được học tập, quán triệt các quy định và hướng dẫn về thi hành Điều lệ Đảng; đồng thời Thành ủy cũng chỉ đạo cung cấp đầy đủ tài liệu học tập các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng cho các chi bộ và đảng viên tại các chi, đảng bộ cơ sở.

² Thành ủy ban hành Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 16/11/2011 về việc nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị; Chỉ thị số 22 – CT/TU ngày 23/9/2013 và Kế hoạch số 97 – KH/TU ngày 23/9/2013 về nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tư tưởng, giáo dục lý luận chính trị; Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 05/9/2016 về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng, giai đoạn 2016-2020. Từ năm 2011 đến nay, đã mở hơn 315 lớp bao gồm: bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ, Hội nghị học tập, quán triệt Nghị quyết bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến với 43.313 lượt cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên tham gia.

3. Kết quả tổ chức thi hành Điều lệ Đảng

3.1. Đánh giá việc thi hành các nội dung nêu tại phần mở đầu về Đảng và những vấn đề cơ bản về xây dựng Đảng

Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố xây dựng quy chế làm việc, trong đó các nội dung đều được cụ thể hoá từ vai trò trách nhiệm của tổ chức đảng đến trách nhiệm từng cá nhân theo đúng Điều lệ Đảng. Vì vậy, hiệu lực và chất lượng văn bản được nâng lên, thuận lợi trong thực hiện, phục vụ tốt công tác xây dựng Đảng. Việc thi hành các nội dung của Điều lệ Đảng đã được các cấp uỷ, tổ chức đảng triển khai thực hiện nghiêm túc, tạo chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả toàn diện. Từ đó nâng cao nhận thức của cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên về bản chất giai cấp, mục đích, nền tảng tư tưởng và nguyên tắc hoạt động của Đảng, công tác xây dựng đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Để đạt được kết quả trên, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành uỷ đã chủ động tham mưu, nghiên cứu để cụ thể hoá những quy định của Điều lệ Đảng theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan; kịp thời đề xuất, tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành uỷ ban hành đồng bộ các quy định, quy chế, hướng dẫn đảm bảo đúng thẩm quyền, đầy đủ về nội dung, toàn diện về tất cả các lĩnh vực xây dựng Đảng, góp phần làm cho việc thi hành Điều lệ Đảng được chính xác, thống nhất.

3.2. Về đảng viên

Công tác đảng viên được chỉ đạo chặt chẽ, hầu hết đội ngũ đảng viên đều giữ vững lập trường chính trị, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của đảng, giữ gìn phẩm chất đạo đức và thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Nâng cao chất lượng công tác đảng viên, tăng cường sự lãnh đạo, hướng dẫn, kiểm tra của cấp uỷ cấp trên đối với sinh hoạt chi bộ thông qua Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 30/8/2016 của Ban Thường vụ Thành uỷ về nâng cao chất lượng hoạt động chi bộ khu dân cư. Qua phân loại hàng năm (từ năm 2011-2022) trung bình có trên 80% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ (39.842/47.093 đạt tỷ lệ 84,6%)³. Tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình được phát huy, nhất là việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI, XII) về “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”. Trong các đợt sinh hoạt đảng, chi bộ đều thông tin tình hình thời sự và triển khai, quán triệt cho đội ngũ đảng viên về những chủ trương, chính sách mới của đảng và pháp luật nhà nước; đảng viên được tạo điều

³ Cụ thể, năm 2011: 1948/2580 đạt 76%; năm 2012: 1982/3126 đạt 73%; năm 2013: 2294/3373 đạt 78%; năm 2014: 2491/3571 đạt 79%; năm 2015: 3029/3554 đạt 85%; năm 2016: 3371/3848 đạt 88%; năm 2017: 3551/4094 đạt 87%; năm 2018: 3740/4261 đạt 88%; năm 2019: 3855/4387 đạt 88%; năm 2020: 4589/4834 đạt 95%; năm 2021: 4404/4631 đạt 95%; năm 2022: 4588/4834 đạt 95%.

kiện học tập để nâng cao trình độ và tham gia thảo luận những vấn đề quan trọng, nhằm phát huy trí tuệ tập thể. Về quyền ứng cử, đề cử và bầu cử của đảng viên được đảm bảo theo đúng Quy chế bầu cử trong Đảng và Điều lệ Đảng.

Công tác tạo nguồn, theo dõi, giúp đỡ quần chúng để đưa vào diện xem xét kết nạp đảng được cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng quan tâm triển khai thực hiện, xác định công tác kết nạp đảng viên mới là nhiệm vụ quan trọng xuyên suốt trong quá trình xây dựng tổ chức đảng vững mạnh. Năm 2011, Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành Chỉ thị 06-CT/TU ngày 21/4/2011 về công tác phát triển đảng viên mới. Bên cạnh việc tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác phát triển đảng viên, các đảng bộ, chi bộ cơ sở cũng đã chủ động triển khai nghị quyết, giao chỉ tiêu và rà soát nguồn hiện có để chọn đối tượng tham gia học lớp bồi dưỡng đối tượng kết nạp đảng hàng năm.

Từ năm 2011 đến 2022, Đảng bộ thành phố đã kết nạp 1692/1657 đảng viên, đạt tỷ lệ 102,11% so với chỉ tiêu giao của tỉnh, nâng tổng số đảng viên toàn Đảng bộ thành phố đến nay là 5.575 đảng viên⁴, trong đó thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ cho 128 trường hợp thuộc đối tượng phát triển đảng.

Hàng năm, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát tổ chức Đảng và đảng viên; định kỳ thành lập các đoàn kiểm tra các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, các chi bộ thuộc đảng bộ phường xã; từ đó có cơ sở đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên gắn với kiểm điểm đảng viên hàng năm theo tinh thần Nghị Quyết Trung ương 4 (Khóa XII). Từ năm 2011 đến nay, đã tổ chức 53 cuộc kiểm tra và 47 cuộc giám sát đối với đảng viên và tổ chức cơ sở đảng có dấu hiệu vi phạm⁵. Qua kiểm tra, kịp thời nắm bắt những trường hợp đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, vi phạm tư cách, không hoàn thành nhiệm vụ của người đảng viên để kịp thời tuyên truyền, giáo dục và xử lý theo quy định của Điều lệ Đảng⁶.

3.3. Về nguyên tắc tổ chức và cơ cấu tổ chức của Đảng

Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong lãnh đạo, điều hành, ngay sau Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố, căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và Quy định của Trung ương, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã ban hành Quy

⁴ Cụ thể, năm 2011: 132/130; năm 2012: 133/131; năm 2013: 136/131; năm 2014: 137/131; năm 2015: 141/125; năm 2016: 161/140; năm 2017: 160/142; năm 2018: 161/145; năm 2019: 149/148; năm 2020: 85/144; năm 2021: 150/144; năm 2022: 147/146. Tổng số đảng viên được kết nạp: 1692/1657 đạt 102,11% chỉ tiêu tỉnh giao.

⁵ Từ năm 2011 đến nay (04/2023), đã thi hành xử lý kỷ luật 174 cán bộ đảng viên có sai phạm và 04 tổ chức cơ sở đảng có dấu hiệu vi phạm. Kết quả: Chi bộ: 04 khiển trách; Cán bộ, đảng viên: 86 khiển trách, 40 cảnh cáo, 12 cách chức, 36 khai trừ Đảng.

⁶ Kết quả, từ đầu năm 2011 đến tháng 4/2023, đã đưa ra khỏi Đảng 220 trường hợp: số đảng viên bị xóa tên: 133 trường hợp, cho ra khỏi đảng: 51 trường hợp, khai trừ: 36 trường hợp.

chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy Phan Rang-Tháp Chàm. Quy chế quy định trách nhiệm, quyền hạn của tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Thành ủy; quy định trách nhiệm, quyền hạn của cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Thường trực, Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân; quy định chế độ, phương pháp làm việc và xác định rõ các mối quan hệ công tác.

Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Thành ủy thực hiện chế độ làm việc và phương pháp công tác tuân thủ theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành và các nguyên tắc của Đảng quy định. Chế độ làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, mọi công việc, nhiệm vụ đều được bàn bạc, thảo luận và biểu quyết theo số đông. Đồng thời coi trọng vai trò cá nhân của người đứng đầu cấp ủy, Ủy ban nhân dân và thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành thành phố là cấp ủy viên; chịu trách nhiệm cá nhân trước Đảng bộ và Nhân dân đối với công việc, nhiệm vụ được phân công đảm trách. Những nội dung vấn đề đưa ra bàn bạc thảo luận và quyết định liên quan đến nhiều người, đến sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng-an ninh của thành phố và cơ sở, công tác cán bộ thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ đều được thảo luận kỹ trước khi quyết định. Các chủ trương của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành trước khi ban hành, quyết định đều có sự thống nhất cao và cân nhắc kỹ lưỡng. Luôn coi trọng và giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong tập thể. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, xác định rõ trách nhiệm, thẩm quyền của tập thể, người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu, phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm cá nhân.

Các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng được quy định trong Điều lệ Đảng đã bảo đảm tính bao quát, toàn diện, đầy đủ và phù hợp. Các nội dung cơ bản của nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Đảng quy định trong Điều lệ Đảng và các quy định hướng dẫn của Trung ương đã được các cấp ủy, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Thành ủy tuân thủ và thực hiện nghiêm túc.

Trên cơ sở các quy định của Trung ương, của Tỉnh, Thành ủy đã cụ thể hoá thành các quy chế, xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác, trách nhiệm của tập thể, cá nhân và người đứng đầu; tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, cơ bản khắc phục được tình trạng chông chéo về chức năng, nhiệm vụ, góp phần giải quyết tốt mối quan hệ giữa cấp ủy với chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội. Hệ thống các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của thành

phổ tiếp tục được sắp xếp, kiện toàn, đổi mới theo hướng tinh gọn và hoạt động hiệu lực, hiệu quả⁷.

Quy chế bầu cử trong Đảng luôn được cấp ủy, các chi bộ trực thuộc tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Nguyên tắc, hình thức bầu cử, quyền hạn, trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức liên quan đến bầu cử; việc ứng cử, đề cử, quy định về số dư, trình tự, thủ tục bầu cử phù hợp với tình hình thực tế. Cấp ủy đảng xây dựng quy chế làm việc, thường xuyên điều chỉnh, bổ sung phù hợp với thực tế, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, giải quyết tốt mối quan hệ giữa cấp ủy với chính quyền và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội.

Phát huy dân chủ và thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong việc: tuyển chọn, bố trí, phân công công tác, giới thiệu ứng cử, chỉ đạo quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm; khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách Đảng quy định đối với các chức danh trưởng, phó ban của Thành ủy và tương đương, cấp trưởng, cấp phó của Mặt trận và các đoàn thể thành phố; trưởng, phó phòng, ban thuộc UBND thành phố; Bí thư, phó Bí thư, Ủy viên Thường vụ Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND phường, xã; chuẩn bị nhân sự trình Ban Chấp hành đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy giới thiệu nhân sự ứng cử các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND thành phố; giới thiệu nhân sự bổ sung Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy; Chuẩn y kết quả bầu cử cấp ủy viên, Ủy ban kiểm tra và các chức danh lãnh đạo của chi bộ, đảng bộ thuộc thành phố, chỉ định bổ sung cấp ủy viên đối với các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc đảm bảo đúng quy trình về công tác cán bộ.

⁷ Kế hoạch 108-KH/TU, Kế hoạch 109-KH/TU, ngày 15/3/2018 của Ban Thường vụ Thành ủy về “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập”; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 29/12/2021 của Thành ủy về nâng cao chất lượng đội ngũ, cán bộ, công chức thành phố đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 111-KH/TU ngày 28/01/2022 thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 29/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức thành phố đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Công văn số 1138-CV/TU ngày 04/3/2022 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 22/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ; Kế hoạch số 128-KH/TU ngày 06/4/2022 rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 và định hướng nhiệm kỳ kế tiếp; Kế hoạch 148-KH/TU ngày 23/6/2022 sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) gắn với việc thực hiện Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Toàn thành phố hiện có 12/12 đơn vị sự nghiệp công lập (bao gồm 05 Đảng bộ cơ sở và 07 chi bộ cơ sở) với 423 đảng viên.

Trong lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ, đã thực hiện đúng tinh thần Nghị quyết 11-NQ/TW ngày 25/01/2002 và Nghị quyết 42 -NQ/TW ngày 30/11/2004 của Trung ương để quy hoạch và luân chuyển cán bộ, quyết định của Bộ Chính trị, Tỉnh ủy, Thành ủy về ban hành Quy chế phân cấp quản lý cán bộ, bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử. Công tác đánh giá, luân chuyển, đào tạo cán bộ của thành phố Phan Rang-Tháp Chàm đảm bảo đúng quy định. Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 27/5/2013 về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức thành phố giai đoạn 2012-2015 và đến năm 2020, Nghị quyết 09 NQ/TU ngày 06/6/2013 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thành phố Phan Rang-Tháp Chàm đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.

Kết quả công tác quy hoạch: Nhiệm kỳ 2010-2015: cấp phường xã có 613 lượt cán bộ được quy hoạch, cấp thành phố có 212 lượt cán bộ được quy hoạch; Nhiệm kỳ 2015-2020: cấp phường xã có 655 cán bộ được quy hoạch, cấp thành phố có 199 cán bộ được quy hoạch; Nhiệm kỳ 2020-2025: cấp phường xã có 714 cán bộ được quy hoạch, cấp thành phố có 204 cán bộ được quy hoạch. Thực hiện luân chuyển, điều động, bổ nhiệm 345 đồng chí. Cử đi đào tạo trình độ lý luận chính trị: 474 đồng chí (trong đó: cao cấp: 80 đồng chí; trung cấp: 394 đồng chí). Đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ: 141 đồng chí (trong đó trình độ thạc sỹ: 12 đồng chí, đang học thạc sỹ: 32 đồng chí, đại học: 97 đồng chí); bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng Quản lý nhà nước: 161 đồng chí; bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng-An ninh: 171 đồng chí.

Bên cạnh đó, việc thực hiện quy trình chỉ định cấp uỷ và thành lập mới, hợp nhất, sáp nhập, chia tách đối với các tổ chức cơ sở đảng trong giai đoạn 2011-2023 luôn được thực hiện nghiêm túc, đúng thủ tục⁸.

3.4. Cơ quan lãnh đạo của Đảng ở địa phương

Trên cơ sở quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, Thành ủy đã rà soát, hoàn thiện các quy định, quy chế theo hướng xác định rõ thẩm quyền Ban Thường vụ

⁸ Hợp nhất và chia tách 08 chi bộ: Văn phòng Thành ủy và Văn phòng HĐND - UBNDTP; chi bộ phòng Nội vụ TP và chi bộ Ban Tổ chức Thành ủy; chi bộ Ban Dân vận Thành ủy và Ủy ban Mặt trận TQVN TP; chi bộ Trung tâm chính trị TP và Ban Tuyên giáo Thành ủy; chi bộ Hội chữ thập đỏ và Hội Đông y; chi bộ Chi cục Thống kê và phòng Kinh tế; chi bộ Chi cục Thi hành án dân sự và phòng Tư pháp; Trung tâm VH TT thành phố và Đài Truyền thanh TP.

Thành lập mới 05 chi, đảng bộ: Đảng bộ Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, Trường THCS-THPT Trần Hưng Đạo, chi bộ chi nhánh công ty CPĐT&PT Trường Thành; chi bộ Trung tâm phát triển quỹ đất, chi bộ Ban QL các công trình hạ tầng.

Giải thể 03 chi bộ: BQL chợ Tấn Tài, chi bộ Trường THPT Trần Quốc Toàn, giải thể chi bộ phòng Y tế chuyển đảng viên về sinh hoạt cùng chi bộ VP HĐND-UBND TP.

Chuyên giao 07 tổ chức cơ sở đảng: Trung tâm KTTH-HN Phan Rang, chi cục Thuế, Bảo hiểm xã hội TP, Bệnh viện tỉnh, Ngân hàng NN&PTNT chi nhánh Đông Mỹ Hải, Ngân hàng NN&PTNT chi nhánh Phan Rang, Ngân hàng NN&PTNT chi nhánh Tháp Chàm.

Thành uỷ; phân công nhiệm vụ cho từng đồng chí Thành uỷ viên, uỷ viên Ban Thường vụ Thành uỷ. Căn cứ quy chế làm việc, các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ được đưa ra bàn bạc, quyết định tập thể. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, tổ chức cơ sở đảng nhìn chung đã theo đúng thẩm quyền. Nội dung, hình thức sinh hoạt cấp uỷ ngày càng được đổi mới theo hướng thiết thực và hiệu quả, thể hiện được vai trò lãnh đạo của Đảng ở địa phương.

Thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị và Tỉnh uỷ đối với công tác chuẩn bị nhân sự trước đại hội và việc bầu cử tại các kỳ đại hội đảng⁹, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã thực hiện nghiêm túc, dân chủ, đúng quy định theo quy chế bầu cử trong đảng. Về phương án nhân sự cấp uỷ, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó bí thư Thành uỷ đã được Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thẩm định và phê duyệt. Công tác giới thiệu nhân sự bầu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ khóa mới đều có tỉ lệ số dư theo quy định và kết quả bầu nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó bí thư đảm bảo theo định hướng của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ. Công tác bầu đoàn đại biểu chính thức và dự khuyết đảm bảo đủ số lượng phân bổ của cấp trên. Công tác tuyên truyền, phục vụ đại hội đảm bảo theo quy định. Tại đại hội, các đồng chí đại biểu đã phát huy dân chủ, trí tuệ của đảng viên tham gia góp ý kiến thiết thực đối với Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ thành phố, phương án nhân sự cấp uỷ thành phố từng nhiệm kỳ 2010-2015, 2015-2020, 2020-2025¹⁰; công tác tuyên truyền, giữ gìn an ninh chính trị và giải quyết khiếu nại tố cáo được thực hiện tốt. Sau đại hội, các cấp uỷ đã khẩn trương triển khai Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp, đồng thời kiện toàn các chức danh quản lý nhà nước và nhanh chóng ổn định tổ chức bộ máy để thực hiện nhiệm vụ đề ra. Xây dựng quy chế làm việc của cấp uỷ, quy chế làm việc của Ban Thường vụ, xây dựng chương trình toàn khóa của cấp uỷ, chương trình thực hiện nghị quyết đại hội.

Trên cơ sở Quy chế đã ban hành, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo ban hành chương trình công tác toàn khóa; phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ trực tiếp phụ trách các địa bàn. Quan tâm đổi

⁹ Nhiệm kỳ 2015-2020: Chỉ thị 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 55-CT/TU ngày 22/7/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015-2020 tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; Kế hoạch số 116-KH/TU ngày 12/9/2014 của Tỉnh uỷ Ninh Thuận;

Nhiệm kỳ 2020-2025: Thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị, kế hoạch số 182-KH/TU ngày 04/7/2019 của Tỉnh uỷ Ninh Thuận về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

¹⁰ Cụ thể:

Nhiệm kỳ 2010-2015: Thành phố: Ban Chấp hành: 41 đồng chí, Ban Thường vụ: 11 đồng chí; Cơ sở: Ban chấp hành: 168 đồng chí, Ban Thường vụ: 52 đồng chí.

Nhiệm kỳ 2015-2020: Thành phố: Ban Chấp hành: 43 đồng chí, Ban Thường vụ: 11 đồng chí; Cơ sở: Ban chấp hành: 213 đồng chí, Ban Thường vụ: 59 đồng chí.

Nhiệm kỳ 2020-2025: Thành phố: Ban Chấp hành: 41 đồng chí, Ban Thường vụ: 13 đồng chí; Cơ sở: Ban chấp hành: 204 đồng chí, Ban Thường vụ: 56 đồng chí.

mới phương thức hoạt động, nhằm nâng cao vai trò và năng lực lãnh đạo của Đảng. Thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng theo chức năng, nhiệm vụ đã quy định, đúng nguyên tắc, tạo thống nhất cao trong nội bộ. Đổi mới việc xây dựng nghị quyết, chỉ thị và các văn bản chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, phù hợp với thực tiễn địa phương. Các chủ trương, định hướng của thành phố đều được chuẩn bị sâu kỹ, bàn bạc dân chủ, bảo đảm thống nhất trong chỉ đạo tổ chức thực hiện, thiết thực và đi vào cuộc sống.

Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã kịp thời cụ thể hóa các Nghị quyết Đại hội thành Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ hàng năm, các biện pháp lớn về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, chương trình toàn khóa, chương trình từng năm¹¹, lãnh đạo thực hiện toàn diện các nhiệm vụ về kinh tế- xã hội, quốc phòng-an ninh, những vấn đề đột xuất có liên quan đến đời sống của nhân dân. Xây dựng quy định làm việc theo Quy định số 220-QĐ/TW ngày 27/12/2013 của Ban Bí thư quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy thuộc tỉnh ủy, thành ủy. Thực hiện quan điểm đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, coi trọng hơn việc phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị và người đứng đầu các tổ chức.

3.5. Về tổ chức cơ sở đảng

Công tác xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức cơ sở đảng, phát triển và nâng cao chất lượng đảng viên luôn được các cấp ủy tập trung chỉ đạo. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên từng bước được nâng lên, qua phân loại hàng năm (từ năm 2011-2022) có trên 90% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ¹².

Nhận thức rõ vai trò, vị trí của tổ chức cơ sở đảng là nền tảng của Đảng, là hạt nhân chính trị ở cơ sở, Ban Thường vụ Thành ủy đã kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng và chất lượng sinh hoạt ở chi bộ theo Nghị quyết 22-NQ/TW, ngày 02/02/2008 của Ban Chấp hành Trung ương, khóa X và Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư. Đồng thời, Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành Nghị quyết 04-NQ/TU, ngày 30/8/2016 về nâng cao chất lượng hoạt động chi bộ khu dân cư, trong đó có đề ra chỉ tiêu cụ thể: hàng năm 100% chi

¹¹ Ban hành 39 Nghị quyết, 24 Chương trình công tác năm, 39 Chương trình hành động, 03 Chương trình toàn khóa, 593 kế hoạch.

¹² Cụ thể: năm 2010: 55/60 đạt 92%, năm 2011: 60/63 đạt 95%, năm 2012: 59/62 đạt 95%, năm 2013: 61/62 đạt 98%, năm 2014: 61/64 đạt 95%, năm 2015: 62/65 đạt 95%, năm 2016: 59/64 đạt 92%, năm 2017: 57/64 đạt 89%, năm 2018: 56/60 đạt 93%, năm 2019: 54/58 đạt 93%, năm 2020: 52/57 đạt 91,2%, năm 2021: 52/58 đạt 90%, năm 2022: 54/58 đạt 93%.

bộ khu dân cư đều có kết nạp đảng viên mới và phấn đấu đến năm 2020 100% Ban công tác Mặt trận, các chi đoàn, chi hội đoàn thể thôn, khu phố có đảng viên¹³.

Những năm qua, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố không ngừng chú trọng, tập trung nâng cao tính chiến đấu, tự phê bình và phê bình của tổ chức đảng và đảng viên. Thực hiện và giữ nghiêm nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm, vai trò nêu gương của người đứng đầu. Phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, kỷ luật phát ngôn. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng chất lượng hoạt động hệ thống chính trị, kịp thời xây dựng, bổ sung, sửa đổi quy chế làm việc, quy định, quy trình công tác của cấp ủy; định kỳ đối thoại, lắng nghe ý kiến nhân dân. Thực hiện phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Thành ủy viên tham gia sinh hoạt cùng với chi bộ khu dân cư, kịp thời thông tin, nắm bắt tình hình, góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Tiếp tục chỉ đạo đổi mới, nâng chất lượng sinh hoạt chi bộ, nhất là chi bộ khu dân cư. Sinh hoạt chi bộ đi vào nền nếp, đúng định kỳ, tăng tỷ lệ đảng viên tham gia; nội dung sinh hoạt có nhiều đổi mới, quan tâm tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, thảo luận, bàn giải pháp tháo gỡ hoặc đề xuất cấp trên giải quyết những vấn đề thực tế liên quan đời sống dân cư trên địa bàn. Chú trọng sinh hoạt tư tưởng, nâng cao tính Đảng; đấu tranh phòng ngừa, ngăn chặn những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 30/8/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về nâng cao chất lượng hoạt động chi bộ khu dân cư, trọng tâm là tiếp tục nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ chính trị, thực hiện nguyên tắc sinh hoạt đảng, đổi mới nội dung hoạt động chi bộ, nâng cao trách nhiệm của chi ủy và đảng viên, củng cố mối quan hệ giữa chi bộ với nhân dân. Phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo của các tổ chức cơ sở đảng đối với chính quyền, Mặt trận, đoàn thể trên cơ sở xác định vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ, về mối quan hệ giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị. Tăng cường chỉ đạo công tác tạo nguồn, bồi dưỡng, phát triển đảng viên, tập trung đối tượng cán bộ thôn, khu phố, lực lượng dân quân, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự.

Đồng thời, chú trọng chăm lo xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, trước hết là bí thư chi bộ, đảng bộ và cán bộ, đảng viên thực sự gương mẫu, có phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

¹³ Kết quả: 115/115 Ban công tác Mặt trận, các chi đoàn, chi hội đoàn thể thôn, khu phố đều có đảng viên.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện đạo đức, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức và lối sống của cán bộ, đảng viên; kịp thời nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên để định hướng lãnh đạo. Các cấp ủy đảng từng bước nâng cao năng lực cụ thể hóa nghị quyết của Đảng, nhất là việc ban hành các kế hoạch, chương trình hành động thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; thực hiện nghiêm túc việc tổ chức học tập và triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, phát động phong trào thi đua yêu nước thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

3.6. Về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam

Quy định về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân cơ bản phù hợp với đặc thù của công tác xây dựng Đảng ở các đảng bộ này. Nội dung các quy định đã bảo đảm và khẳng định sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội, Công an và phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang trong bảo vệ vững chắc Tổ quốc, bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

Hệ thống tổ chức đảng trong Quân đội và Công an tiếp tục được kiện toàn, chỉ đạo thành lập các chi bộ Công an và chi bộ quân sự phường xã, trong đó đồng chí Bí thư Đảng ủy phường, xã kiêm Chính trị viên Ban chỉ huy quân sự phường, xã¹⁴.

Từ năm 2011 đến nay, Đảng ủy Quân sự thành phố và chi bộ quân sự các phường, xã thực hiện nghiêm túc các hướng dẫn của cơ quan chính trị cấp trên, chỉ đạo các hoạt động công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong lực lượng vũ trang thành phố một cách chặt chẽ.

Đảng bộ Quân sự thành phố và chi bộ quân sự phường, xã luôn đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp về mọi mặt của cấp ủy và chính quyền cùng cấp, đồng thời chấp hành nghị quyết của Đảng ủy quân sự cấp trên về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; làm tốt chức năng tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra. Triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết số 51 của Bộ Chính trị về tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng, thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với thực hiện chế độ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam; vai

¹⁴ Đảng bộ Công an thành phố hiện có 10 chi bộ trực thuộc với 169 đảng viên, có 16 chi bộ Công an phường, xã với 125 đảng viên; Đảng bộ Quân sự thành phố hiện có 03 chi bộ trực thuộc với 33 đảng viên, có 16 chi bộ Quân sự phường xã với 221 đảng viên.

trò lãnh đạo của cấp ủy, hiệu lực người chỉ huy được tăng cường; vị thế, chất lượng của hệ thống cán bộ chính trị, mà nòng cốt là chính ủy, chính trị viên có bước tiến bộ, trưởng thành rõ nét, đáp ứng yêu cầu cao của nhiệm vụ xây dựng quân đội.

Hệ thống tổ chức của Đảng trong Công an nhân dân được thực hiện theo Quy định 92-QĐ/TW ngày 15/5/2012 của Bộ Chính trị khóa XI và Quy định số 72-QĐ/TW ngày 24/2/2017 của Bộ Chính trị về tổ chức Đảng trong Công an nhân dân (thay thế Quy định số 92), Quy định số 192-QĐ/TW, ngày 18/5/2019 của Bộ Chính trị về tổ chức đảng trong Công an nhân dân Việt Nam (thay thế Quy định số 72). Thực hiện nghiêm túc các quy định Bộ Chính trị về tổ chức đảng trong Công an nhân dân Việt Nam, cấp ủy trong Công an nhân dân lãnh đạo mọi mặt công tác đối với các đơn vị thuộc quyền, bảo đảm nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

Quy định đồng chí bí thư cấp ủy tham gia chi, đảng bộ quân sự cùng cấp là cần thiết. Tổ chức đảng quân sự, công an địa phương cấp nào đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp về mọi mặt của cấp ủy địa phương cấp đó, đồng thời chấp hành nghị quyết của đảng ủy quân sự, đảng ủy công an cấp trên về mặt chuyên môn, nghiệp vụ, khẳng định vai trò quan trọng của cấp ủy địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo giữ vững quốc phòng, an ninh và cơ chế song trùng lãnh đạo là phù hợp; đồng thời, góp phần phát huy hiệu quả vai trò của công tác đảng đối với Quân đội, Công an ở địa phương.

3.7. Về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và ủy ban kiểm tra các cấp

Sau Đại hội Đảng bộ thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, nhiệm kỳ 2010-2015, 2015-2020, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, nhiệm kỳ 2010 - 2015, 2015-2020¹⁵. Tiếp thu các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã kịp thời rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của cấp ủy, chương trình kiểm tra, giám sát đúng chức năng, nhiệm vụ, trình tự thủ tục theo quy định của Đảng. Căn cứ Chương trình công tác kiểm tra, giám sát toàn khóa của Thành ủy và Chương trình công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, đã chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Thành ủy xây dựng Chương trình kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ; đồng thời hướng dẫn Đảng ủy cơ sở ban hành quy chế làm việc, chương trình kiểm

¹⁵ Quy chế làm việc số 03-QC/TU ngày 14/12/2015 của Thành ủy về Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Phan Rang – Tháp Chàm khóa XI, nhiệm kỳ 2015-2020 và Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa số 23-CTr/TU ngày 16/11/2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2015-2020.

tra, giám sát toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ cơ sở và chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm. Tiếp thu tinh thần chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đã kịp thời tổ chức quán triệt, học tập các văn bản có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng¹⁶. Đồng thời, gắn với các hội nghị chuyên đề về công tác xây dựng Đảng, hội nghị sơ, tổng kết... Ban Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo việc triển khai, quán triệt các văn bản khác có liên quan đến nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng¹⁷.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu thành phố Phan Rang - Tháp Chàm lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, ngay từ đầu nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã tổ chức quán triệt, nghiên cứu học tập nghị quyết, kết luận, quy định, hướng dẫn của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát. Qua đó cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên có sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động. Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Thành ủy, cấp ủy, Ủy ban kiểm tra các cấp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát toàn diện, đồng bộ với quyết tâm cao, hành động quyết liệt, góp phần tích cực vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, tăng cường đoàn kết, thống nhất trong từng cấp Ủy, tổ chức đảng và toàn Đảng bộ thành phố.

Nhìn chung, quy trình kiểm tra, giám sát của Đảng được tiến hành một cách chặt chẽ, công tác chỉ đạo phục vụ các đoàn kiểm tra, giám sát của cấp trên theo chương trình trong nhiệm kỳ đạt kế hoạch đề ra; nội dung, chất lượng ngày càng được nâng lên, không ngừng nâng cao vai trò lãnh đạo, năng lực và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Thông qua công tác kiểm tra, giám sát Ban Thường vụ Thành Ủy kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, khuyết điểm trong quá trình lãnh đạo, quản lý của cấp ủy, chính quyền các cấp; đồng thời chỉ đạo, xử lý nghiêm

¹⁶ Quy định số 45-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương “về thi hành Điều lệ Đảng” (khóa XI); Kế hoạch số 33-KH/UBKTTW, ngày 22/11/2011 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về tổ chức quán triệt, triển khai “Hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng” trong Chương VII, Chương VIII Điều lệ Đảng (khóa XI); Quyết định số 46-QĐ/TU, ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương “Hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng” và Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương “về những điều đảng viên không được làm”; Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch số 42-KH/TU, ngày 03/01/2012 và tổ chức Hội nghị học tập, quán triệt hướng dẫn thực hiện các Quyết định, Quy định về thi hành Điều lệ Đảng cho các đồng chí là cấp ủy viên các cấp, bí thư, phó bí thư các tổ chức cơ sở đảng, lãnh đạo các phòng, ban, ngành thành phố, cán bộ làm công tác tổ chức, kiểm tra, giám sát và toàn thể đảng viên.

Kết quả: có 1.108 đồng chí tham dự. Đồng thời chỉ đạo cấp ủy cơ sở tổ chức 17 lớp cho 1.379 đảng viên tham dự. Kết quả, qua tổ chức học tập, quán triệt các Quy định, Quyết định của Trung ương của Đảng bộ thành phố, đã có trên 90% đảng viên tham dự.

¹⁷ Hướng dẫn số 06-HD/UBKTTW ngày 20/6/2012 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về thực hiện Quy chế giám sát trong Đảng; Hướng dẫn số 07-HD/UBKTTW, ngày 30/7/2012 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương “Hướng dẫn thực hiện việc chất vấn của cấp ủy viên tại các kỳ họp của Ban Chấp hành đảng bộ các cấp”; Quy định 181-QĐ/TW ngày 30/3/2013 về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm; Quy định 263-QĐ/TW ngày 08/10/2014 về xử lý kỷ luật tổ chức đảng vi phạm.

minh những tổ chức đảng và đảng viên có vi phạm, nhằm nâng cao ý thức chấp hành các nghị quyết, chỉ thị,... của Đảng, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XII và Nghị quyết của cấp ủy cấp trên.

Định kỳ hàng quý, Thường trực Thành ủy tổ chức họp giao ban các ban xây dựng đảng Thành ủy để nghe báo cáo kết quả hoạt động của từng ban, những khó khăn, vướng mắc và các nhiệm vụ triển khai trong thời gian tới. Tại cuộc họp, Thường trực Thành ủy trực tiếp chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và định hướng các nhiệm vụ của từng ban đảm bảo thực hiện đạt kết quả theo kế hoạch đề ra. Đối với các vấn đề phát sinh, đột xuất, có đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh hoặc thông tin dư luận liên quan đến tổ chức đảng và đảng viên; Ủy ban Kiểm tra Thành ủy báo cáo và được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy trong giải quyết vụ việc, không để kéo dài tạo dư luận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Ban Thường vụ Thành ủy ban hành 14 quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với các ban đảng Thành ủy, các ban, ngành của tỉnh, thành phố liên quan công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng. Công tác phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát được Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và các ban, ngành có liên quan thực hiện khá chặt chẽ; việc cung cấp tài liệu, hồ sơ, trao đổi, nắm bắt thông tin thực hiện theo đúng quy chế, đảm bảo tính bảo mật nhằm giải quyết có hiệu quả nhiệm vụ do cấp ủy giao và nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong đảng. Ngoài ra, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy đã tổ chức giao ban định kỳ hàng quý đối với Ủy ban Kiểm tra đảng ủy cơ sở trực thuộc để nắm bắt tình hình, giải thích, hướng dẫn nghiệp vụ, nâng dần chất lượng hoạt động của Ủy ban Kiểm tra đảng ủy ở cơ sở, nhất là chỉ đạo, hướng dẫn các quy trình giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm đảm bảo đúng quy định của Đảng.

Từ năm 2011 đến nay, đã thực hiện 53 cuộc kiểm tra và 47 cuộc giám sát đối với đảng viên và tổ chức đảng có dấu hiệu vi phạm (xử lý 174 đảng viên và 04 chi bộ có dấu hiệu vi phạm)¹⁸.

Nhìn chung, hầu hết cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ thành phố có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức, lối sống tốt, gương mẫu trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc; có tinh thần trách

¹⁸ Nhiệm kỳ 2010-2015: thực hiện 12 cuộc kiểm tra, 19 cuộc giám sát;
 Nhiệm kỳ 2015-2020: thực hiện 10 cuộc kiểm tra, 17 cuộc giám sát;
 Tháng 6/2020 - tháng 04/2023: thực hiện 19 cuộc kiểm tra, 11 cuộc giám sát.

nhiệm, nhiệt huyết trong công việc; thường xuyên nghiên cứu, học tập, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ để phục vụ tốt nhiệm vụ được giao.

3.8. Về khen thưởng, kỷ luật

Những năm qua, Ban Thường vụ Thành ủy luôn xác định công tác thi đua, khen thưởng phải gắn với việc nâng cao đạo đức, thái độ, trách nhiệm thực thi công vụ, không ngừng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI, khóa XII của Đảng.

Từ năm 2011 đến nay, Ban Thường vụ Thành ủy đã biểu dương, khen thưởng 368 tập thể chi bộ, đảng bộ và 405 cá nhân; trong đó khen thưởng 136 tập thể và 148 cá nhân hàng năm đối với tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 232 tập thể, 257 cá nhân thực hiện tốt các các phong trào, Kết luận, Chỉ thị, Nghị quyết chuyên đề v.v.do Ban Thường vụ Thành ủy phát động và triển khai thực hiện¹⁹.

Bên cạnh đó, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng được tăng cường, có nhiều đổi mới, đạt kết quả quan trọng; chất lượng, hiệu lực, hiệu quả được nâng lên. Hoạt động kiểm tra, giám sát của cấp uỷ, Ủy ban kiểm tra các cấp được đẩy mạnh, đạt kết quả khá toàn diện. Qua công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật, kỷ cương trong Đảng được siết chặt hơn, có tác dụng cảnh báo, cảnh tỉnh, răn đe, phòng ngừa sai phạm đối với tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; chú ý xử lý các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, chấn chỉnh công tác lãnh đạo, chỉ đạo, cái cách chế độ công vụ. Từ đầu năm 2011 đến nay, trên cơ sở kiểm tra dấu hiệu vi phạm, giải quyết đơn thư tố cáo

¹⁹ Khen thưởng trong thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 13/12/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của Đảng, giai đoạn 2016 – 2020; Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 20/01/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn thành phố trong tình hình mới; 10 năm thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/7/2012 của Ban Thường vụ Thành ủy về xây dựng thành phố xanh - sạch - đẹp đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020; 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”; 10 năm thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 08/12/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XII; Chương trình hành động 116-CTr/TU ngày 03/4/2012 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về xây dựng thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đạt chuẩn đô thị loại II vào năm 2015, định hướng phát triển đến năm 2020 và những năm tiếp theo; thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của Đảng, giai đoạn 2016 – 2020; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư về tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân; khen thưởng tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong 03 năm thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019, của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; ...

và kiểm tra việc chấp hành Quy định 47 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm,... Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Đảng ủy và chi bộ cơ sở đã tiến hành xử lý kỷ luật 174 đảng viên²⁰ và 10 trường hợp kiểm điểm phê bình, rút kinh nghiệm, thi hành kỷ luật 04 tổ chức đảng với hình thức khiển khách.

Nhìn chung, việc thi hành kỷ luật của Đảng bảo đảm quy trình thủ tục, đúng quy định của Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn của cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra cấp trên, bảo đảm tính công minh, chính xác, kịp thời; hình thức xử lý, phù hợp với nội dung, tính chất, mức độ và nguyên nhân sai phạm; thể hiện được tính nghiêm minh, có ý nghĩa giáo dục, răn đe, ngăn ngừa các hành vi vi phạm đối với tổ chức đảng và đảng viên.

3.9. Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là bộ phận của hệ thống chính trị của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện, hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động.

Thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được cơ cấu gồm: tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trên các lĩnh vực. Trong đó, Đảng Cộng sản Việt Nam vừa là tổ chức lãnh đạo vừa là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố được cơ cấu đầy đủ thành phần các giai tầng trong xã hội. Trong đó, đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thành ủy với vai trò là thành viên lãnh đạo. Đây chính là sự thuận lợi trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng đối với hoạt động của các cơ quan vận động quần chúng²¹.

Thông qua sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tập hợp và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường sự nhất trí về chính trị và tinh thần trong Nhân dân; tuyên truyền, động viên Nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, nghiêm chỉnh thi hành Hiến pháp và pháp luật.

²⁰ Trong đó, có 86 khiển trách, 40 cảnh cáo, 12 cách chức, 36 khai trừ Đảng.

²¹ Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố khoá VIII, nhiệm kỳ 2014-2019 có 54 ủy viên, bao gồm: 15 tổ chức thành viên, 18 cá nhân tiêu biểu đại diện các dân tộc, tôn giáo, trí thức, người có uy tín ở cộng đồng dân cư, thân nhân kiều bào, doanh nghiệp, 05 cán bộ chuyên trách công tác Mặt trận và 16 Chủ tịch Ủy ban MTTQ phường, xã.

Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố khoá IX, nhiệm kỳ 2019-2024 có 59 ủy viên, bao gồm: 16 tổ chức thành viên, 22 cá nhân tiêu biểu đại diện các dân tộc, tôn giáo, trí thức, người có uy tín ở cộng đồng dân cư, thân nhân kiều bào, doanh nghiệp, 05 cán bộ chuyên trách công tác Mặt trận và 16 Chủ tịch Ủy ban MTTQ phường, xã.

Thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU, ngày 13/12/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của Đảng, giai đoạn 2016 – 2020; Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 19/4/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của Đảng đến năm 2025; Quy chế số 07-QC/TU, ngày 07/4/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về công tác dân vận của hệ thống chính trị thành phố Phan Rang-Tháp Chàm; với vai trò tham mưu và nòng cốt trong công tác vận động quần chúng, trong những năm qua, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố đã phối hợp chặt chẽ trong việc tập trung phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về các chủ trương của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc, về công tác dân tộc, công tác tôn giáo; tích cực cụ thể hoá việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, lấy địa bàn khu dân cư làm cơ sở hoạt động theo tinh thần Kết luận số 62-KL/TW của Bộ Chính trị; đa dạng hoá các hình thức tập hợp đoàn viên, hội viên phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân; vận động, thu hút quần chúng tích cực tham gia, góp phần phát triển đoàn viên, hội viên vào Hội²².

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp phối hợp với chính quyền, các đơn vị lực lượng vũ trang phát động, xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các Cuộc vận động đạt nhiều kết quả, góp phần quan trọng vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế của thành phố theo đúng định hướng; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, việc vận động “Quỹ vì người nghèo”, được các cấp, các ngành, Mặt trận và các tổ chức thành viên đặc biệt quan tâm hưởng ứng, phối hợp, tổ chức thực hiện có hiệu quả cùng với các cuộc vận động “Uống nước nhớ nguồn”; “Đền ơn đáp nghĩa”²³, các phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Phong trào thi đua “Toàn dân đấu tranh phòng, chống tội phạm”, “Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, Phong trào thi đua trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn thành phố... đã phát huy tinh thần làm chủ, tiếp tục khơi dậy mạnh mẽ tinh thần đoàn kết, giúp nhau phát triển kinh tế, giải quyết những vấn đề an sinh xã hội, xây dựng kết cấu hạ tầng cơ sở, xây dựng nông thôn mới, củng cố quốc phòng, an ninh ở địa phương. Hình ảnh

²² Tỷ lệ tập hợp, thu hút quần chúng tham gia vào tổ chức: Đoàn thanh niên 65%; Công đoàn 90%; Hội Nông dân 69%; Hội Liên hiệp Phụ Nữ 80,8%; Hội Cựu Chiến binh 95%.

²³ Vận động Quỹ “Vì người nghèo” được 14,884 tỉ đồng; xây dựng 576 nhà và sửa chữa 311 nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo, cận nghèo góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo hàng năm đạt mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Ban Thường vụ Thành ủy đề ra: năm 2010 thành phố có 3.084 hộ nghèo (tỷ lệ 7,42%), 3.505 hộ cận nghèo (tỷ lệ 8,43%); Cuối năm 2022 hộ nghèo chỉ còn 683 (tỷ lệ 1,3%), hộ cận nghèo 1.640 (tỷ lệ 3,11%).

đô thị từng bước được thay đổi rõ nét, hệ thống hạ tầng kỹ thuật được đầu tư nâng cấp, mở rộng và xây dựng mới, đạt được một số kết quả tích cực nổi bật; ý thức cộng đồng trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường được nâng cao; mô hình cộng đồng tham gia thu gom xử lý rác thải không tiếp đất tiếp tục được duy trì và đạt hiệu quả ngày càng tích cực theo theo Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 20/7/2012 của Ban Thường vụ Thành uỷ về xây dựng thành phố Phan Rang - Tháp Chàm xanh - sạch - đẹp đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020 và Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 18/01/2023 của Ban Thường vụ Thành uỷ về xây dựng thành phố Phan Rang – Tháp Chàm “sáng – xanh – sạch – đẹp – văn minh” giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030²⁴.

Công tác giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217- QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị được Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội từng bước thực hiện tốt. Cấp uỷ, chính quyền và các ngành phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố thực hiện giám sát 48 cuộc, phản biện 17 cuộc; phối hợp với HĐND, UBND các cấp tổ chức tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp trên 6.000 cuộc. Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng được củng cố, kiện toàn kịp thời với cơ cấu thành phần theo đúng quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Hoạt động hoà giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn và dần đi vào nền nếp; các vụ mâu thuẫn, tranh chấp đất đai, hôn nhân gia đình... đã được Mặt trận, đoàn thể và Tổ hoà giải ở cơ sở tiếp nhận, xử lý góp phần hàn gắn tình cảm gia đình, tình làng nghĩa xóm, khơi dậy tinh thần đoàn kết trong khu dân cư và hạn chế đơn thư khiếu kiện vượt cấp²⁵.

3.9.1. Kết quả thi hành các quy định về Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Sự lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội là tất yếu, quan trọng để hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, phát huy chức năng giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Ban Thường vụ Thành uỷ, tinh thần trách nhiệm của cả hệ thống chính trị các cấp, sự gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là của người đứng đầu, công tác dân vận được tăng cường, tiếp tục đổi mới gắn với công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; phát huy quyền làm chủ và lợi ích thiết thực của Nhân

²⁴ Năm 2010 toàn thành phố có 54 khu phố văn hoá (tỉ lệ 46,15%) và 32.232 hộ gia đình đạt chuẩn văn hoá (tỉ lệ 78,48%). Cuối năm 2022 có 11 phường văn minh đô thị và 1 xã nông thôn mới nâng cao (tỉ lệ 75%); 115 thôn, khu phố văn hoá (tỉ lệ 100%) và 45.299 hộ gia đình đạt chuẩn văn hoá (tỉ lệ 96,9%).

²⁵ Tiếp nhận 1.560 vụ việc tranh chấp tại địa phương, trong đó hoà giải thành 1.178 vụ việc.

dân; công tác dân vận của các cơ quan nhà nước đạt được kết quả tích cực; Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp phát huy vai trò nòng cốt trong công tác vận động quần chúng; tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng về cơ sở, phát huy dân chủ, tăng cường hoạt động giám sát, phản biện, góp ý xây dựng đảng, chính quyền; các phong trào thi đua yêu nước được đẩy mạnh gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và phong trào thi đua “Dân vận khéo” đã góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, nâng cao đời sống vật chất, và tinh thần của Nhân dân, giải quyết kịp thời, có hiệu quả nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân. Những kết quả quan trọng này khẳng định sự tăng cường, đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận, tạo sự đồng thuận, vận động Nhân dân tham gia thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy sức mạnh to lớn của Nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và phát triển địa phương, đơn vị, củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

(a) Đảng lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Để xây dựng hệ thống chính trị các cấp hoạt động dân chủ, thống nhất và đúng định hướng, Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp thông qua việc cho ý kiến về công tác Đại hội nhiệm kỳ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội²⁶.

Đồng thời định hướng công tác nhân sự đảm bảo đúng quy hoạch, quy trình, các tiêu chí, tiêu chuẩn theo Điều lệ của từng tổ chức²⁷.

Công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân vận của Đảng được Ban Thường vụ Thành ủy và các cấp ủy đảng quan tâm. Ban Thường vụ Thành ủy giao Ban Dân vận Thành ủy phối hợp Ban Tổ chức Thành ủy tham mưu cấp ủy; số lượng cán bộ Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội đưa vào quy hoạch đạt chuẩn theo yêu cầu. Việc sắp xếp, bố trí, kiện toàn tổ chức bảo đảm đủ số lượng, chất lượng và cơ cấu hợp lý, gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong tình hình mới. Công tác đánh giá chất lượng cán bộ chủ

²⁶ Công văn số 841-CV/TU, ngày 27/3/2018 về lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, nhiệm kỳ 2019-2024; Công văn số 85-CV/TU, ngày 19/9/2020 về lãnh đạo Đại hội Đại biểu Phụ nữ các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026; Công văn số 595-CV/TU, ngày 08/7/2021 về lãnh đạo Đại hội Hội Cựu chiến binh cơ sở và thành phố, nhiệm kỳ 2022 - 2027; Công văn số 1154-CV/TU, ngày 16/3/2022 về lãnh đạo Đại hội Công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn tỉnh Ninh Thuận lần thứ XI, nhiệm kỳ 2023-2028; Kế hoạch số 164-KH/TU, ngày 11/10/2022 về lãnh đạo Đại hội Hội Nông dân thành phố và phường, xã nhiệm kỳ 2023-2028.

²⁷ Thông báo số 649-TB/TU, ngày 20/9/2021 về nhân sự Đại hội Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, nhiệm kỳ 2021-2026; Thông báo số 908-TB/TU, ngày 08/7/2022 về nhân sự Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố lần thứ XII, nhiệm kỳ 2022-2027; Thông báo số 909-TB/TU, ngày 08/7/2022 về nhân sự Đại hội Hội Cựu Chiến binh thành phố lần thứ VII, nhiệm kỳ 2022-2027.

chốt hàng năm được duy trì thường xuyên; căn cứ tiêu chuẩn cán bộ, trong đó quan trọng nhất là kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao để đánh giá, xếp loại bảo đảm khách quan, đúng quy trình, đúng người, đúng việc, qua đó chất lượng cán bộ Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp được nâng lên rõ rệt, ý thức tổ chức kỷ luật được thực hiện nghiêm túc; tỷ lệ cán bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm tăng, nhiều cán bộ trẻ được cấp ủy đưa vào quy hoạch, bổ nhiệm giữ các cương vị lãnh đạo, quản lý. Hầu hết biên chế cơ quan Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố và cơ sở đều đạt chuẩn, có trình độ chuyên môn, sử dụng thành thạo công nghệ thông tin²⁸.

(b) Đảng chỉ đạo bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016; 2016-2021 và 2021-2026: Ban Thường vụ Thành ủy quan tâm chỉ đạo sâu sát. Trong các cuộc bầu cử, Cấp ủy đảng các cấp luôn lãnh đạo, kiểm tra và giám sát chặt chẽ, nghiêm túc, đúng tiến độ, đúng luật, đúng định hướng và yêu cầu đặt ra. Công tác tuyên truyền được chú trọng thực hiện cả chiều rộng lẫn chiều sâu với nhiều hình thức đa dạng, phong phú để người dân nắm bắt được mục đích, ý nghĩa nội dung yêu cầu của cuộc bầu cử và thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ khi tham gia bầu cử, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Tình hình tư tưởng chính trị trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn thành phố đảm bảo ổn định. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ được tăng cường; đồng thời công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các ban, tổ bầu cử cũng được thực hiện thường xuyên, liên tục đã góp phần không nhỏ cho thành công của cuộc bầu cử. Công tác nhân sự đảm bảo quy trình, các bước hiệp thương dân chủ, đảm bảo cơ cấu, tỉ lệ đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của Luật Bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Các cuộc bầu cử đã được tổ chức thành công tốt đẹp, bảo đảm mục tiêu an toàn và đúng luật, tỉ lệ cử tri đi bầu đạt gần 99%. Đại biểu là Mặt trận và các tổ chức thành viên tham gia Hội đồng nhân dân thành phố và phường, xã đảm bảo tỉ lệ, cơ cấu hợp lý²⁹.

²⁸ Về trình độ Đại học trở lên 81,8%; cao đẳng 9%; trung cấp 9%; tin học có 48,48% chứng chỉ B; 36,36% chứng chỉ A; trình độ ngoại ngữ (Anh văn) có 63,63% chứng chỉ B, 9% chứng chỉ A; Lý luận chính trị cao cấp 36,36%; trung cấp 30,30%. Cán bộ chuyên trách MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội phường, xã có hơn 98% có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên; 20% có trình độ trung cấp lý luận chính trị.

²⁹ Nhiệm kỳ 2011-2016 Mặt trận và tổ chức thành viên tham gia HĐND thành phố 8 đ/c; phường, xã 66 đ/c.
Nhiệm kỳ 2016-2021 Mặt trận và tổ chức thành viên tham gia HĐND thành phố 6 đ/c; phường, xã 88 đ/c.
Nhiệm kỳ 2021-2026 Mặt trận và tổ chức thành viên tham gia HĐND thành phố 6 đ/c ; phường, xã 85 đ/c .

3.9.2. *Đánh giá những mặt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thi hành quy định về Đảng lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.*

Thực hiện tốt chức năng vận động quần chúng và giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền mà Hiến pháp và các văn bản của Đảng quy định, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội phường, xã đã phát huy tốt vai trò trong việc củng cố, tăng cường và mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; công tác đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân có nhiều chuyển biến mới theo hướng tích cực; mối quan hệ phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc với chính quyền và các tổ chức thành viên của Mặt trận ngày càng được thể hiện rõ nét hơn. Các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động lớn do Mặt trận Tổ quốc và các ngành phát động được đại đa số các tầng lớp nhân dân đồng thuận hưởng ứng thực hiện hiệu quả ngày càng cao; công tác tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và quyền làm chủ của Nhân dân được phát huy trên nhiều lĩnh vực, góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh.

Đảng lãnh đạo toàn diện, tuy nhiên đối với nội dung giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội (theo quy định tại Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội) tính hiệu quả không cao vì Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động dưới sự lãnh đạo, điều hành của Đảng; kế hoạch giám sát, nội dung giám sát hàng năm phải báo cáo cấp ủy và chính quyền cùng cấp trước khi triển khai. Trong khi đối tượng được giám sát là cơ quan quản lý nhà nước các cấp, người đứng đầu là Phó Bí thư Cấp ủy cùng cấp. Đây chính là một trong những bất cập về vai trò lãnh đạo của Đảng trong thực tiễn.

3.10. Đảng lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

Điều lệ Đảng xác định vai trò, vị trí của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là phù hợp, làm cơ sở để các cấp ủy, tổ chức đảng quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ cho Đảng.

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh toàn thành phố có 6591 đoàn viên, trong đó có 649 là đảng viên trẻ đang sinh hoạt đảng ở Đảng bộ, chi bộ trực thuộc Thành ủy. Quy định đảng viên còn trong độ tuổi đoàn phải sinh hoạt và công tác trong tổ chức đoàn cơ bản được thực hiện nghiêm túc. Việc phát triển đảng viên từ đoàn viên thanh niên đóng vai trò hết sức quan trọng nhằm tăng thêm nguồn nhân lực cho Đảng, đồng thời đảm bảo cho sự phát triển vững chắc của tổ chức Đoàn, xứng đáng là đội dự bị tin cậy của Đảng. Trong những năm qua, Ban Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo Đoàn Thanh niên thành phố tập trung triển khai xây dựng mô hình

rèn luyện, bồi dưỡng đối với Đoàn viên ưu tú và phối hợp mở lớp bồi dưỡng nhận thức về đảng cho đoàn viên ưu tú. Từ năm 2011 đến 2022, đã có 1387 đoàn viên thanh niên ưu tú được tham gia các lớp bồi dưỡng dành cho đối tượng đảng, giới thiệu cho Đảng xem xét và đã có 1102 đoàn viên được kết nạp đảng trên tổng số 1692 đảng viên được kết nạp của Đảng bộ thành phố, chiếm tỷ lệ 65,13% trên toàn đảng bộ.

Ban Chấp hành Thành Đoàn các nhiệm kỳ 2012 – 2017, 2017 – 2022, 2022 – 2027 đã nghiêm túc tổ chức quán triệt Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng cho toàn thể cán bộ, Đảng viên trẻ, đoàn viên thanh niên trên toàn thành phố³⁰.

Công tác nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền Điều lệ Đảng khóa XI, các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng từ năm 2011 đến năm 2023 đã được Ban Chấp hành Thành Đoàn tổ chức nghiêm túc, sâu rộng đến toàn thể đảng viên trẻ, đoàn viên thanh niên gắn với việc quán triệt, học tập các chỉ thị, nghị quyết, các quy định, quy chế của Đảng, thường xuyên nghiên cứu Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn Thi hành Điều lệ Đảng.

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết TW7 (khóa X) về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”*. Đẩy mạnh giáo dục nâng cao nhận thức cho đoàn viên, thanh niên về Đảng; Tích cực tham mưu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền lãnh đạo công tác thanh niên, bồi dưỡng tạo nguồn cán bộ cho chính quyền các cấp. Đồng thời, tập trung xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về *“Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”*, chỉ đạo thực hiện rộng rãi trong toàn Đoàn, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, củng cố niềm tin của đảng viên và của nhân dân đối với Đảng.

Bên cạnh đó, việc bố trí cán bộ đoàn cơ sở hiện nay còn khó khăn vì liên quan đến độ tuổi cán bộ Đoàn theo Quy định 289-QĐ/TW ngày 08/02/2010 của Ban Chấp hành Trung ương.

³⁰ Tổ chức Hội nghị quán triệt Điều lệ Đảng khóa XI, Quy định số 45-QĐ/TW ngày 1/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 05/1/2012 của Ban Bí thư Trung ương Một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng; Quán triệt Chương X trong Điều lệ Đảng về nội dung Đảng lãnh đạo Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII Thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 20/9/2016 của Ban Bí thư Trung ương Một số vấn đề cụ thể Thi hành Điều lệ Đảng. Quán triệt, học tập Hướng dẫn số 03-HD/TW, ngày 20/3/2020 của Ban Bí thư một số vấn đề cụ thể thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng; Tổ chức hội nghị quán triệt, học tập Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về Thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng.

3.11. Về tài chính của Đảng

Quy định về nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính, tài sản của Đảng, mức đóng đảng phí của đảng viên trong Điều lệ Đảng và một số quy định mới bổ sung cơ bản phù hợp, được thực hiện thống nhất từ Trung ương đến cơ sở.

Công tác quản lý tài chính đảng đã được Ban Thường vụ Thành ủy quan tâm chỉ đạo cụ thể hóa; đề cao kỷ luật, kỷ cương, tính hiệu quả trong quản lý sử dụng tài chính, tài sản của Đảng bảo đảm đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Công tác kiểm tra, kiểm toán đối với quản lý tài chính đảng ngày càng được tăng cường và có hiệu quả, cơ bản đã thực hiện đúng theo quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đã tích cực nghiên cứu bổ sung, sửa đổi một số chế độ, chính sách đặc thù cho phù hợp với thực tiễn, cơ bản đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ quản lý tài chính đảng. Công tác kiểm tra, kiểm toán của uỷ ban kiểm tra các cấp, kiểm toán nhà nước đối với công tác quản lý tài chính đảng ngày càng được mở rộng cả về phạm vi và nội dung kiểm tra, kiểm toán, góp phần chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, đưa công tác tài chính đảng từng bước đi vào nề nếp.

Căn cứ các quy định của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hàng năm; Ban Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng phương án phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua tại các kỳ họp cuối năm. Phương án phân bổ dự toán ngân sách Đảng được tính chung trong phương án phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm. Khi thực hiện xây dựng phương án phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước, đơn vị căn cứ vào nhu cầu, dự toán kinh phí hoạt động Đảng của các tổ chức cơ sở đảng, định mức chi quy định tại Quyết định số 99-QĐ/TW và Hướng dẫn số 21-HD/VPTW, ngày 04/3/2013 của Văn phòng Trung ương, nguồn kinh phí tổ chức thực hiện được cân đối theo số thu đảng phí được trích để lại tại các tổ chức cơ sở đảng trong năm và dự toán ngân sách được giao hàng năm.

Căn cứ các văn bản của Ban Thường vụ Thành ủy về chỉ đạo hướng dẫn xây dựng, lập dự toán hàng năm, hầu hết các tổ chức cơ sở đảng khi lập dự toán đều thực hiện đúng hướng dẫn. Thời gian lập dự toán kinh phí hoạt động công tác đảng cùng thời điểm lập dự toán chi ngân sách nhà nước của các cơ quan hành chính sự nghiệp cho năm kế hoạch. Quá trình giao dự toán kinh phí hoạt động công tác đảng cũng được tiến hành đồng thời cùng với việc giao dự toán thu – chi ngân sách nhà nước hàng năm trên địa bàn thành phố.

Qua công tác thẩm tra quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm, hầu hết các đơn vị đều chấp hành tốt về chế độ chi hoạt động công tác đảng, cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng đã chỉ đạo việc quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách đảng theo chế độ, đúng quy định. Việc thu, trích nộp đảng phí thực hiện đúng theo hướng dẫn tại Công văn số 141-CV/VPTW ngày 17/3/2011 của Văn phòng Trung ương Đảng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 342-QĐ/TW ngày 28/12/2010 của Bộ Chính trị ban hành quy định về chế độ đảng phí.

Về nguồn thu từ đảng phí: Đối với phần kinh phí hoạt động công tác đảng được giao dự toán hàng năm, được cấp phát bằng hình thức lệnh chi tiền, thực hiện quyết toán chi ngân sách nhà nước chung với phần kinh phí hoạt động thường xuyên tại đơn vị sau khi chi hoạt động trong năm³¹.

Về quản lý tài chính, tài sản: Cơ quan Thành ủy thực hiện nghiêm túc theo Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung; Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung.

Việc báo cáo và quyết định nhiệm vụ tài chính của các cấp ủy: Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo xây dựng kế hoạch kiểm tra các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Thành ủy định kỳ. Qua kiểm tra, nhìn chung, cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng đã chỉ đạo việc quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách đảng theo chế độ, đúng quy định. Việc thu, trích nộp đảng phí thực hiện đúng theo hướng dẫn tại Công văn số 141-CV/VPTW ngày 17/3/2011 của Văn phòng Trung ương Đảng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 342-QĐ/TW ngày 28/12/2010 của Bộ Chính trị ban hành quy định về chế độ đảng phí.

Ban Thường vụ Thành ủy luôn quan tâm và thường xuyên chỉ đạo công tác quản lý, điều hành, sử dụng ngân sách đảng; công tác quản lý đảm bảo chặt chẽ, sâu rộng trong toàn bộ hệ thống Đảng bộ thành phố, nhất là thực hiện chủ trương của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, những quy định của Đảng về tài chính được các tổ chức cơ sở Đảng quán triệt, triển khai nghiêm túc, đạt hiệu quả.

³¹ Tổng số tiền thu đảng phí (từ năm 2011 - quý 1/2023): 2.288.727.312 đồng, trong đó: Số tiền nộp lên Văn phòng Tỉnh ủy (50%/số thu): 1.234.127.459 đồng; Số tiền để lại đơn vị: 1.234.127.459 đồng.

Tổng số tiền do ngân sách nhà nước cấp hàng năm (từ năm 2011 - quý 1/2023): 81.762.444.077 đồng.

Tổng số tiền do ngân sách nhà nước cấp bổ sung (từ năm 2011 - quý 1/2023): 4.800.904.171 đồng.

Tổng số tiền chi và đã quyết toán (từ năm 2011 - quý 1/2023): 81.576.425.672 đồng.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Tình hình quán triệt và cụ thể hóa

Từ sau Đại hội XI đến nay, các tổ chức đảng từ thành phố đến địa phương cơ bản đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định, đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thi hành Điều lệ Đảng. Đảng ủy, các chi bộ, cán bộ, đảng viên đã nghiêm túc quán triệt, triển khai và cụ thể hóa Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng để thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn của Đảng bộ.

2. Kết quả thi hành Điều lệ Đảng

Nội dung các quy định của Điều lệ Đảng về đảng viên, về nguyên tắc tổ chức và cơ cấu tổ chức của Đảng, về cơ quan lãnh đạo của Đảng từ thành phố đến địa phương, về tổ chức cơ sở đảng, về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam, về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và ủy ban kiểm tra các cấp, về khen thưởng và kỷ luật, về Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, về Đảng lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và về tài chính của Đảng cơ bản phù hợp tình hình thực tế.

Việc thi hành nghiêm túc các quy định của Điều lệ Đảng đã bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; khẳng định sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội và Công an; phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang trong bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

3. Bài học kinh nghiệm

Thường xuyên quan tâm lãnh đạo tăng cường công tác xây dựng đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

Thường xuyên quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng, cụ thể hóa thành các quy chế, quy định phù hợp với thực tiễn địa phương.

Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, xác định rõ trách nhiệm, thẩm quyền của tập thể; đồng thời, phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm cá nhân người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu.

Tăng cường đào tạo và nâng cao năng lực chuyên môn cho các cán bộ kiểm tra và giám sát của Đảng, đặc biệt là ở các cấp uỷ cơ sở. Đảm bảo các cán bộ này có đủ kiến thức chuyên môn, kỹ năng và thái độ đúng đắn để thực hiện công tác kiểm tra và giám sát một cách chuyên nghiệp và hiệu quả. Các cơ quan, đơn vị cần có chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức tham gia các khóa đào tạo, tăng cường truyền thông, giáo dục về tầm quan trọng của công tác kiểm tra và giám sát.

Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc thực hiện công tác kiểm tra và giám sát. Đảm bảo sự liên kết, chia sẻ thông tin và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan để tăng hiệu quả công tác kiểm tra và giám sát.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Liên quan đến vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, kiến nghị: sửa đổi Khoản 1, Điều 7 của Quyết định 217-QĐ/TW “Hàng năm, căn cứ vào tình hình thực tiễn, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội có trách nhiệm xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát báo cáo người đứng đầu cấp uỷ trước khi triển khai”.

2. Về tiêu chuẩn cán bộ Đoàn cấp thành phố, đề xuất nâng độ tuổi cán bộ Đoàn để đảm bảo tính kế thừa lâu dài, vì thực tế hiện nay việc tuyển dụng công chức mới rất hạn chế do phải thực hiện lộ trình tinh giản biên chế theo Nghị quyết 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương. Cụ thể: sửa đổi khoản 2, Điều 10 của Quy định 289-QĐ/TW ngày 08/02/2010 của Ban Chấp hành Trung ương “Tham gia Ban chấp hành lần đầu không quá 32 tuổi và giữ chức vụ không quá 37 tuổi”.

Trên đây là báo cáo của Ban Thường vụ Thành uỷ Phan Rang-Tháp Chàm về kết quả thi hành Điều lệ Đảng từ năm 2011 đến nay.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh uỷ,
- Thường trực Thành uỷ,
- Các Ban Đảng Thành uỷ,
- Mặt trận, các đoàn thể thành phố,
- Các TCCSĐ trực thuộc,
- Lưu Văn phòng.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Châu Thị Thanh Hà